HỌC VIỆN NGÂN HÀNG KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: SỰ LÃNH ĐẠO ĐÚNG ĐẮN CỦA ĐẢNG LÀ NHÂN TỐ QUYẾT ĐỊNH THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Giảng viên hướng dẫn : Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện : Phan Văn Ngọc

Mã sinh viên : 23A4010471

Nhóm tín chỉ : Nhóm 19

Mã đề : Chủ đề 5

 $H\grave{a}\ N\^{o}i$, tháng $10\ năm\ 2021$

MŲC LŲC

MỞ ĐẦU.
1.1: Tính cấp thiết của đề tài
1.2: Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu
1.3: Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
1.4: Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu
1.5: Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài
NỘI DUNG.
Phần I: Lý Luận
1.1: Cách mạng Việt Nam trước khi có Đảng lãnh đạo
1.1.1: Tình hình xã hội Việt Nam trước khi Đảng ra đời
1.1.2: Phong trào đấu tranh của nhân dân trước khi Đảng ra đời
1.2: Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng
1.2.1: Đảng lãnh đạo cách mạng tháng 8-1945
1.2.2: Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp và Mỹ
1.2.3: Đảng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội
1.3: Vai trò của Đảng trong thời kì CNH, HĐH đất nước
Phần II: Liên Hệ Thực Tiễn Và Liên Hệ Bản Thân
2.1: Liên hệ trách nhiệm của sinh viên và bản thân
2.2: Đề xuất kiến nghị
KÉT LUẬN11
Tài liệu tham khảo

MỞ ĐẦU

1.1: Tính cấp thiết của đề tài

Đảng Cộng sản Việt Nam là đời là sự kiện quan trọng trong cách mạng Việt Nam. Đảng đã đặt nền móng cho con đường giải phóng dân tộc, là bước tiến quan trọng cho sau này tiến lên xã hội chủ nghĩa. Với hệ thống Cương lĩnh, tư tưởng chính trị nhất quán, con đường sáng suốt đã giúp nước ta đánh thắng hai cuộc kháng chiến thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và đưa đất nước đến con đường chủ nghĩa xã hội. Với sự khéo léo, sáng suốt trong lãnh đạo đã giúp nước ta cải cách thành công sau hậu quả nặng nề của chiến tranh. Cho đến ngày nay, Việt Nam đã trở thành một nước có tầm ảnh hưởng trong khu vực và thế giới, với những mối quan hệ sâu rộng với các nước lớn mạnh là thành quả của sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng. Vì vậy, chúng ta cần tìm hiểu về sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

1.2: Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Giúp sinh viên nắm vững vai trò của Đảng trong công cuộc giành chính quyền thời kì đầu (1930 – 1945), vai trò lãnh đạo của Đảng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 – 1975). Tầm quan trọng của Đảng trong công cuộc xây dựng đất nước định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Khái quát đầy đủ, súc tích các phương hướng, chính sách đó và giúp sinh viên nhận thức được nhiệm vụ và trách nhiệm của bản thân để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng.

1.3: Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tình hình Việt Nam trước khi có sự lãnh đạo của Đảng. Các phong trào, đấu tranh giành chính quyền, hai cuộc kháng chiến, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Các đường lối của Đảng đưa đất nước tiến lên xã hội chủ nghĩa và thành công trong công cuộc đổi mới. Các chính sách, phương hướng phát

triển đất nước của Đảng trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng tầm vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

1.4: Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Kết hợp sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể khác nhau như phương pháp luận sử học, phương pháp phân tích và tổng hợp, từ đó làm nổi bật vai trò lãnh đạo của Đảng qua từng giai đoạn của lịch sử. Và phương pháp lý luận vào thực tiễn.

1.5: Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Về mặt lý luận: cho sinh viên nắm được vai trò lãnh đạo của Đảng trong các thời kỳ cách mạng cho đến công cuộc phát triển và bảo vệ đất nước ngày nay.

Về mặt thực tiễn: Nâng cao nhận thức của sinh viên nhận biết được vai trò, nhiệm vụ của bản thân. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời giúp sinh viên vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội theo đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật nhà nước.

NỘI DUNG

PHẦN I: LÝ LUẬN

1.1: Cách mạng Việt Nam trước khi có Đảng lãnh đạo

1.1.1. Tình hình xã hội Việt Nam trước khi Đảng ra đời

Từ năm 1858, thực dân Pháp bắt đầu xâm lược Việt Nam, từng bước thiết lập chế độ thống trị tàn bạo, phản động của chủ nghĩa thực dân trên đất nước ta.

Về chính trị, chúng giành hết bộ máy chính trị, nhân dân bị đàn áp nặng nề, trở thành công cụ thuế má, lao động không công cho chúng. Các chức vụ chủ chốt trong bộ máy nhà nước đều thuộc về tay chúng, tạo ra các biện pháp cai trị hà khắc, cấu kết giữa chủ nghĩa đế quốc và bọn phong kiến tay sai. Các phong trào yêu nước bị đàn áp, bao vây, cấm vận của nước ta với các nước đồng minh.

Về kinh tế, chúng tìm mọi cách làm kinh tế nước ta trở nên kiệt quệ, khai thác tài nguyên triệt để đem về cho chúng, bóc lột sức lao động nhân dân ta. Đặt ra hàng trăm thứ thuế, đất nước không những không được phát triển mà còn bị bào mòn, suy thoái dưới mọi mặt.

 $V\hat{e}$ văn hóa – $x\tilde{a}$ hội, chúng thực hiện chính sách ngu dân, xây nhà tù nhiều hơn trường học. Phần lớn nhân dân không biết đọc, viết từ người già cho đến trẻ nhỏ. Chúng đưa các tệ nạn xã hội vào nước ta làm tha hóa con người. Thực trạng xã hội suy thái nay lại càng tăm tối, lệ thuộc hoàn toàn vào chúng.

Quá trình khai thác thuộc địa triệt để của chúng đã làm cho nước ta từ chế độ phong kiến chuyển sang chế độ thuộc địa nửa phong kiến. Trong xã hội tồn tại hai mâu thuẫn cơ bản: mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nhân dân ta, chủ yếu là nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến tay sai.

1.1.2: Phong trào đấu tranh của nhân dân trước khi Đảng ra đời

Với chính sách bóc lột nặng nề của thực dân Pháp, dưới sự đàn áp đó có không ít các phong trào yêu nước lần lượt nổi lên, diễn ra khắp cả nước. Tuy nhiên, các phong trào còn nhỏ lẻ, chưa thống nhất được các tầng lớp, giai cấp lại với nhau. Tinh thần đấu tranh anh dững, bất khuất như phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, khởi nghĩa Ba Đình (Thanh Hóa), Bãi Sậy (Hương Nguyên), Hương Khê (Hà Tĩnh), phong trào Đông Kinh nghĩa thục, Duy Tân,...Các cuộc đấu tranh dưới nhiều hình thức, khuynh hướng khác nhau nhưng chưa có sự thống nhất, đồng loạt mọi miền đất nước nên đã bị thất bại hoặc tạo tổn thất đến quân Pháp.

Để đạt được thắng lợi, các phong trào, cuộc khởi nghĩa cần phải tìm được con đường cứu nước đúng đắn, phù hợp nhu cầu phát triển của xã hội Việt Nam. Nước ta lúc bấy giờ chưa có một tổ chức, cá nhân nào có thể đứng lên lãnh đạo nhân dân kháng chiến đồng loạt, đường lối chính trị chưa rõ rảng và còn nhiều mâu thuẫn ngay từ trong nước chưa được giải quyết. Đó cũng chính là tiền đề cho Nguyễn Ái Quốc hợp nhất ba Đảng, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam sau này.

1.2: Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

1.2.1: Đảng lãnh đạo cách mạng tháng 8-1945

Đảng ra đời ngày 3/2/1930, đã tập hợp nhân dân, các giai cấp, tầng lớp yêu nước để xây dựng lực lượng cách mạng rộng khắp, đấu tranh chống thực dân Pháp và bọn phong kiến tay sai vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Qua 15 năm đầu tiên lãnh đạo cách mạng (1930 – 1945), trải qua các cuộc đấu tranh gian khổ hy sinh, với ba cao trào cách mạng lớn, khi thời cơ đến Đảng đã lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 thành công. Nhân dân Việt Nam đập tan xiềng xích nô lệ của chế độ thực dân và lật nhào chế độ phong kến tay sai thối nát.

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, lập lên nhà nước của dân, do dân và vì dân. Dân tộc ta bước sang kỷ nguyên mới – kỷ nguyên độc lập, tự do, dân chủ, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

1.2.2: Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp và Mỹ

Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa vừa mới ra đời phải đối mặt với những khó khăn đến từ những hậu quả của chế độ thực dân phong kiến để lại, các nước đế quốc lần lượt kéo vào nước ta với âm mưu chống phá cách mạng Việt Nam. Nội phản và ngoại xây đe dọa sự tồn vong của chế độ. chính quyền còn non trẻ vừa mới ra đời, nạn đói, nạn dốt hoành hành, khó khăn về tài chính. Có thể nói rằng trong tiến trình phát triển của dân tộc, nước ta chưa bao giờ phải đối mặt nhiều khó khăn như vậy. Con thuyền cách mạng VN đứng trước muôn vàn khó khăn. Trong bối cảnh đó, Đảng đã đứng ra lãnh đạo nhân dân kháng chiến.

Khi thực dân Pháp nổ súng tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta lần nữa, Đảng chủ động phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp. Đảng lãnh đạo nhân dân hai nhiệm vụ chiến lược đó là kháng chiến và kiến quốc. Trong công cuộc kháng chiến, thắng lợi trong cuộc chiến đấu trong các đô thị Bắc vĩ tuyến 16 (năm 1946) đã bước đầu làm thất bại chiến dịch "đánh nhanh thắng nhanh" của Pháp, bảo vệ đầu não trung ương của Đảng. Năm 1947, với chiến thắng chiến Việt Bắc thu đông đã đập tan hoàn toàn kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh", buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài với ta. Bước sang năm 1950, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân ta đã chủ động mở chiến dịch Biên giới Thu Đông là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của ta với thắng lợi ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính của đồng bằng Bắc Bộ. Năm 1951, thế và lực ở nước ta đã có nhiều bước phát triển mới, trong đó đại hội lần thứ II của Đảng Lao động Việt Nam đã đánh dấu đại hội đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi. Đến năm 1953-1954.

với cuộc tiến công chiến lược Đông xuân, đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ cùng với hiệp định Giơ-ne-vơ đã kết thúc cuộc khánh chiến chống Pháp xâm lược – Miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng.

Sau năm 1954, đế quốc Mỹ đã thực hiện chiến tranh xâm lược ở miền Nam. Trong bối cảnh đó, Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành cuộc khánh chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975. Tháng 9/1960, Đại hội lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam – Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đảng lãnh đạo nhân dân miền Bắc xây dựng hậu phương vũng chức, chi viện cho miền Nam. Trong thời kì này nhân dân miền Bắc đã hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế (1954-1957); cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội (1958-1960); xây dựng hậu phương vũng chắc, thức hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965); đánh bại hai lần chiến tranh phá hoại của Mỹ (1965-1973). Nhân dân miền Bắc ra sức khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, chi viện cho miền Nam (1973-1975).

Đảng lãnh đạo nhân dân miền Nam lần lượt đánh bại các cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ (1954-1975), hoành thành thống nhất đất nước. Quân và nhân dân miền Nam đã lần lượt đánh bại các loại hình chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, thứ nhất là đánh bại chiến lược "Chiến tranh đơn phương" (1954-1960); chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965); chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965-1968), đánh bại chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" (1969-1973). Trong thời kì này, hội nghị ban chấp hành TW Đảng lần thứ XV họp tháng 1/1959 đã đánh dấu Đảng đã đề ra đường lối đấu tranh mới, cụ thể: Phải sử dụng bạo lực cách mạng; Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân; Đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp đấu tranh vũ trang. Lãnh đạo nhân dân hai miền đồng loạt đứng dậy đấu tranh: Thắng lợi phong trào Đồng khởi (1959-1960) chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công; Chiến thắng Ấp Bắc (1/1963), Bình Giã (12/1964); chiến thắng

Vạn Tường (1965), Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 đã đánh bại hoàn toàn chiến tranh cục bộ của Mỹ, mở ra bước ngoặt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ 1969-1973 quân dân ta trực tiếp đánh bại chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh và Đông Dương hóa chiến tranh của Mỹ. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 và trận Điện Biên Phủ trên không đã làm phá sản các cuộc tấn công của Mỹ. Từ 1973-1975, nhân dân ta tiếp tục nổi dậy và đặc biệt là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã đánh cho Ngụy nhào. Đánh dấu cuộc cách mạng dân tộc thành công, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước kết thúc quá trình 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân, đế quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà, mở ra bước ngoặt vĩ đại thiết lập quyền làm chủ của nhân dân trên toàn bộ đất nước, đưa nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

1.2.3: Đảng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội

Sau khi giành được độc lập dân tộc, đất nước ta bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội với nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh, kinh nghiệm còn non trẻ lại bị cấm vận, giao thương với nước ngoài. Lúc này định hướng con đường đúng đắn của Đảng đã giúp nước ta đạt được những thành tựu nhất định. Lúc này sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình quá độ ở nước ta.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong 10 năm (1975 – 1985), cách mạng Việt Nam đã vượt qua những khó khăn, trở ngại, thu được những thành tựu quan trọng. Chúng ta đã nhanh chóng hoàn thành việc thống nhất đất nước về mọi mặt, đánh thắng các cuộc chiến tranh biên giới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, nhân dân ta đã có những cố gắng to lớn trong công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, bước đầu bình ổn sản xuất và đời sống nhân dân.

1.3: Vai trò của Đảng trong thời kì CNH, HĐH đất nước.

Trong thời đại công nghệ số, đưa đất nước phát triển, hội nhập quốc tế là điều tất yếu đối với mối quốc gia. Cuộc cách mạng khoa học – công nghệ buộc các nước tham gia để không bị bỏ lại phía sau. Tuy nhiên ở trong môi trường cạnh tranh quyết liệt về chính trị, kinh tế, sự chi phối của cac nước lớn với những diễn biến phức tạp. hết sức khó lường đòi hỏi phải giữ được độc lập, tự chủ, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Đảng luôn quan tâm phân tích bối cảnh quốc tế, tận dụng sức mạnh dân tộc đưa đất nước vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, vừa phát triển nhanh, bền vững, vừa đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ vững độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa. Những kết quả đạt được cũng như những hạn chế của sự công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước không thể tách rời vai trò lãnh đạo của Đảng và vai trò tổ chức, quản lí Nhà nước. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, trong đó sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là một trong những nhân tố quyết định đến sự thành bại của sự nghiệp đó. Đảng, Nhà nước đã trực tiếp tổ chức, quản lý quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa bằng việc: xây dựng quy hoạch, kế hoạch, phân bổ nguồn lực, hình thành cơ chế, chính sách, luật pháp, đảm bảo mục tiêu của chủ nghĩa xã hội và ngăn chặn những tiêu cực nảy sinh; quản lý, kiểm tra, kiểm soát quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong Đại hội XIII nêu rõ mô hình công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong thời kỳ mới với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030): "Tiếp tục đây mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu công nghệ của cách mạng lần thứ tư. Đẩy mạnh phát triển một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế và còn dư địa lớn để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới".

Phần II: Liên Hệ Thực Tế Và Liên Hệ Bản Thân

2.1: Liên hệ trách nhiệm của sinh viên và bản thân.

Trải qua thời kỳ chiến tranh gian nan, với biết bao thử thách, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta chiến thắng thù trong giặc ngoài, cải cách nền kinh tế, mang lại cuộc sống ấm no cho nhân dân. Xuyên suốt trong các quá trình đó luôn trên tinh thần "thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước". Vì vậy, để tiếp nối tuyền thống vẻ vang đó, thừa hưởng thành quả mà những người đi trước đem lại, sinh viên cần phải nhận thức được vai trò của bản thân mình ngày nay.

Là một sinh viên, tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng xây dựng đất nước vững mạnh là nghĩa vụ cũng như là trách nhiệm của chúng ta. Không ngừng phát triển bàn thân, ra sức học tập, lao động, sáng tạo, định hướng đúng đắn để mai sau xây dựng đất nước. Sinh viên là tầng lớp trẻ của đất nước, cần tránh xa các tệ nạn xã hội, rèn luyện đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh, không lai căng, đánh mất các giá trị văn hóa, truyền thống quý báu. Thực hiện tốt mọi chính sách, chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước. Luôn giữ bản thân với tâm thế luôn học hỏi, luôn sáng tạo và tạo ra các giá trị thiết thực để phát triển đất nước.

Với quỹ thời gian nhiều, sinh viên cần tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện như: mùa hè xanh, đông ấm, thanh niên xung kích, trao yêu thương cho những mảnh đời không được may mắn, hiến máu tình nguyện... Góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực như bảo vệ môi trường, chống tiêu cực ngay trên ghế nhà trường, tuyên truyền vận động bạn bè, gia đình thức hiện đúng đường lối của Đảng và Nhà nước.

Cập nhật thường xuyên các tin tức chính trị, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh, nghị quyết, chị thị được ban ra. Trung thành Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa, cảnh giác trước âm mưu chia rẽ, xuyên tạc của các thế lực thù địch; phê phán,

đấu tranh với những thái độ, việc làm gây tổn hại đến an ninh quốc gia, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Tham gia các lớp học an ninh quốc phòng, chính trị, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Phê phán, đấu tranh với những hành vi đi ngược lại với lợi ích quốc gia, dân tộc. Sẵn sàng lên đường thực hiện nghĩa vụ mỗi khi Tổ quốc cần.

2.2: Đề xuất kiến nghị

Trong quá trình quá độ lên xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có gặp không ít khó khăn, trở ngại lớn. Với thực tế như vậy, cảm thấy bản thân mình cũng như bạn bè vẫn đang còn thiếu sót, chưa hiểu biết và định hướng đúng đắn về chính trị. Vì vậy, Đảng cần lãnh đạo nhà trường, cơ quan tổ chức các buổi học chính trị, giao lưu sinh viên với những người có hiểu biết chính trị, lịch sử Đảng và con đường mà Đảng đang hướng tới. Tổ chức các lớp học như vậy là rất cần thiết, giúp thế hệ trẻ có một bản lĩnh chính trị rõ ràng, luôn tuân theo chính sách, chủ trương của Đảng. Hoặc cũng có thể tuyên truyền qua các kênh thông tin trên mạng xã hội, tivi. Tiếp theo là tổ chức các buổi tiếp xúc cử tri, dân hỏi bộ trưởng trả lời để lắng nghe nhân dân, dân giàu thì nước mới mạnh.

Chế độ chính trị nước ta với ba trụ cột Đảng, Nhà nước, Nhân dân. Đảng, Nhà nước phải vững mạnh, trong sạch, nâng cao năng lực chiến đấu, xây dựng đội ngũ cán bộ, năng lực hoàn thành nhiệm vụ và lấy dân làm gốc. Do vậy cần quán triệt đường lối của Đảng ngay từ trong nội bộ, chống lại "tự diễn biến", tham nhũng,... Ngày nay, Đảng cần tích cực lãnh đạo nhân dân trong sự nghiệp hiện đại hóa đất nước. Tăng cường đầu tư, mở đường, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận công nghệ, vốn nước ngoài và tạo ra các quỹ học bổng đưa những con người tài giỏi ra nước ngoài học tập đề về kiến thiết đất nước.

KÉT LUẬN

Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam với con đường đúng đắn là giải phóng miền Nam, bảo về miền Bắc, thống nhất đất nước trước một kẻ thù lớn mạnh là đế quốc Mỹ. Đây là ngọn cờ đúng đắn duy nhất tập hợp lực lượng lớn nhất trên cả nước, cũng là ngọn cờ chính nghĩa phù hợp với mục tiêu cách mạng và xu thế thời đại, được cả loài người đồng tình ủng hộ. Bên cạch đó, Đảng có đường lối quốc tế đúng đắn, luôn nêu cao tinh thần quốc tế vô sản cao; luôn coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, tình đoàn kết hữu nghị với anh em bạn bè thế giới.

Vai trò của Đảng gắn liền với tiến trình cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng luôn trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân, kiên định với lập trường cách mạng, vì sự sống còn của dân tộc, vì lợi ích cơ bản và lâu dài của nhân dân Việt Nam là độc lập, thống nhất, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ đó, Đảng đã có những sáng tạo trong quá trình hoạch định đường lối và lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước

Để đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, không chỉ có đường lối chính trị đúng đắn mà Đảng cần phải có bản lĩnh chính trị rõ rằng, Đảng luôn tỏ rõ và nâng cao bản lĩnh chính trị. Bản lĩnh chính trị của Đảng thể hiện ở những thời điểm cam go của cách mạng, Đảng đã có những quyết sách sáng suốt, kịp thời, chủ động chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thách thức. Bản lĩnh chính trị chẳng những là cần thiết trong hoạch đinh đường lối chính sách mà cả trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

Trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự lãnh đạo của Đảng cũng là nhân tố quan trọng hàng đầu để phát triển đất nước cả kinh tế lẫn quốc phòng an ninh. Thể hiện qua các kỳ họp đại hội, sự quan tâm mật thiết đến nhân dân qua các buổi chất vấn, lắng nghe ý kiến, cải cách sáng tạo đưa Việt Nam ngày một vươn cao trên trường quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

https://www.epu.edu.vn/chi-tiet-tin/khai-quat-lich-su-dang-cong-san-viet-nam-12730.html

http://chinhsachquandoi.gov.vn/chuc-nang-va-nhiem-vu/tom-tat-lich-su.htm

Ebook: Bài tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (HVNH)